

Bản án số: 143/2019/HS-PT

Ngày 11 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Bà Nguyễn Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 125/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo Lê Đức T, Dương Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 110/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Cà M.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Lê Đức T, sinh ngày 05/6/1979 tại xã Yên Nh, huyện Ý Y, tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm 5, xã Yên Nh, huyện Ý Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 171, đường Phạm Ngọc T, khóm 4, phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức Khu và bà Lê Thị B; vợ là Dương Thị H, con 02 người; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2018 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Dương Thị H, sinh năm 1984 tại xã Yên Nh, huyện Ý Y, tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm 5, xã Yên Nh, huyện Ý Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 171, đường Phạm Ngọc T, khóm 4, phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Nộ (đã chết) và bà Trịnh Thị Chạy; chồng là Lê Đức T (bị cáo trong vụ án), con 02 người; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2018 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 02 năm 2018 đến tháng 8 năm 2018, các bị cáo Lê Đức T và Dương Thị H thấy trên thị trường các loại hàng hóa như bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto; bột giặt nhãn hiệu Omo; bột giặt nhãn hiệu Aba là hàng có thương hiệu, giá cao, dễ bán nên tiến hành sản xuất hàng giả tại phòng trọ nơi T và H ở, số 171, đường Phạm Ngọc T, Khóm 4, Phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

Cách thức sản xuất: Các bị cáo sử dụng bao bì bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói; loại 454g/gói; bao bì bột giặt nhãn hiệu Omo và Aba loại 800g/gói và 400g/gói mua giá 600đ/cái; nguyên liệu sản xuất bột ngọt giả là bột ngọt xá nhãn hiệu FuFeng loại 25kg/bao do Trung Quốc sản xuất giá 1.050.000đ/bao. T đặt mua của người tên Cường không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, việc mua bán chỉ liên hệ qua điện thoại, Cường sử dụng số khuyến mãi để gọi và thường xuyên thay đổi số nên T không nhớ số điện thoại liên lạc. Sau khi đặt mua bao bì và nguyên liệu bột ngọt thì Cường gửi xe khách xuống Cà Mau và T chuyển khoản cho Cường nhưng T không nhớ số tài khoản. Sau khi có nguyên liệu bột ngọt, H phụ trách sang chiết nguyên liệu từ bột ngọt xá nhãn hiệu FuFeng vào bao bì bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói và 454g/gói, cân đúng trọng lượng cho T dùng máy ép nhiệt đóng gói lại thành phẩm và đem chào bán cho các tiệm tạp hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói bán giá 45.000đồng/gói, lời 5.000đồng; loại 454g/gói bán giá 22.000đồng, lời 2.000đồng/gói. Do không có sổ sách theo dõi và việc mua bán đứt đoạn, qua tay nên T, H không xác định chính xác tổng số hàng đã sản xuất giả là bao nhiêu, bán cho bao nhiêu người, địa chỉ chính xác ở đâu và thu lời bất chính số tiền bao nhiêu.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, các bị cáo bị bắt quả tang cùng tang vật thu giữ gồm 32 gói bột ngọt giả nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói và 279 gói bột ngọt giả nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói, với tổng giá trị là 10.011.000 đồng (mười triệu không trăm mười một nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 193, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm".

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 193, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Thị H phạm tội " Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm".

Xử phạt bị cáo Dương Thị H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, các bị cáo Lê Đức T, Dương Thị H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Đức T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị H, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 30/8/2018, các bị cáo Lê Đức T, Dương Thị H bị bắt quả tang về hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm. Lực lượng chức năng thu giữ phụ gia thực phẩm gồm: Bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 01kg/gói, số lượng 32 gói; Bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói, số lượng 279 gói.

Tại Kết quả giám định số 0129A/N3.18/TĐ ngày 11/10/2018 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 thuộc Tổng Cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kết luận: *Các mẫu bột ngọt Ajinomoto loại 454g/gói và 01kg/gói thu được có bao bì và chất lượng khác với tiêu chuẩn đã đăng ký của Công ty Ajinomoto Việt Nam.*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 167/KL-HĐĐG ngày 19/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Cà M kết luận: Tính vào thời điểm tháng 8 năm 2018: 32 gói bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 01kg/gói, có giá 60.000đồng/gói bằng 1.920.000 đồng; 279 gói bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto loại 454g/gói, có giá 29.000đồng/gói bằng 8.091.000 đồng.

Tổng giá trị hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật là 10.011.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M xét xử các bị cáo Lê Đức T, Dương Thị H về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm*” theo khoản 1 Điều 193 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Đức T, Dương Thị H thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại; ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của người tiêu dùng và quyền được bảo hộ của các doanh nghiệp trong hoạt động thương mại đối với hàng hóa là phụ gia thực phẩm. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo T 02 năm tù, bị

cáo H 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, 02 bị cáo là vợ chồng, có 02 con nhỏ (sinh năm 2006, 2007) đang sống chung nên việc áp dụng hình phạt tù đối cả 02 bị cáo là có phần nghiêm khắc, ảnh hưởng đến quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu là trẻ em được pháp luật bảo vệ. Hơn nữa, tại vụ án, bị cáo T là người giữ vai trò chính trong việc thực hiện liên hệ đối tượng tên Cường để mua nguyên liệu sản xuất hàng giả. Bị cáo H tham gia theo yêu cầu của T. Vì vậy, bị cáo H phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu. Bản thân bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đức T và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị H là phù hợp.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Đức T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo H không phải chịu án phí.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đức T;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị H;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 193, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với cả 02 bị cáo; Khoản 3 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo đối với bị cáo H.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Đức T 02 (hai) năm tù về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Dương Thị H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 năm về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm*”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 11/10/2019).

Giao bị cáo Dương Thị H cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Dương Thị H được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Đức T, Dương Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện thành phố Cà Mau;
- UBND Phường 6, thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết